TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/HNGĐ -ST
Ngày: 18/9/2017
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mã Siêu và Bà Trương Thị Ngoãn

- **Thư ký phiên toà**: Ông Nguyễn Văn Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa**: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2017/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 34/2017/QĐST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2017/QĐST- HNGĐ ngày 08/9/2017 giữa các đương sự: - *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ: Thôn T, xã V L, huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình

- *Bị đơn*: Anh Đặng Kim G, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ: Thôn K, xã V L, huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình.

(Chị S có mặt, anh G vắng mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 30/6/2017 cũng như tại bản tự khai và tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn Chị Nguyễn Thị S trình bày: chị và anh Đặng Kim G kết hôn với nhau ngày 27/01/2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã V L, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do anh G thường xuyên uống rượu và có hành vi tát chị, hơn nữa vợ chồng chị hiếm muộn con nên dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xúc phạm danh dự nhau và đến khi chị mang thai cháu Đặng L A được 06 tuần thì anh G uống rượu say và xúc phạm danh dự chị không quan tâm và có trách nhiệm với chị và vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng11 Năm 2016 đến nay. Chị xác định không còn tình cảm với anh G vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nên anh xin được ly hôn anh Đặng Kim G. Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung là Đặng L A, sinh ngày 19/7/2016 hiện nay cháu còn nhỏ đang ở với chị, quan điểm chị xin nuôi cháu Đặng L A và yêu cầu

anh Đặng Kim G phải cấp dưỡng nuôi con theo luật. Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Đặng Văn Bảo là bố đẻ anh Đặng Kim G trình bày: Mâu thuẫn vợ chồng chị S và anh G do chị S xúc phạm danh dự bố mẹ chồng và lười lao động và sau khi chị S sinh con được bốn tháng chị S cãi nhau với anh G và tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và để cháu Đặng L A ở nhà ông do đó ông phải mời đồng chí hội phụ nữ thôn Thường Kiệt, xã V L đến can thiệp để gia đình ông bế cháu Đặng L A giao cho chị S nuôi dưỡng và chăm sóc vì cháu còn nhỏ. Chị S có đơn xin ly hôn anh G ông không có ý kiến gì. Bị đơn anh Đặng Kim G cố tình không đến Tòa án. Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo cung cấp chứng cứ cho anh Đặng Kim G yêu cầu anh G cung cấp chứng cứ về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung cho Tòa án, cũng như gửi các văn bản thể hiện quan điểm của chị về cho Tòa án biết về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung. Anh Đặng Kim G đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc Tòa án thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên Tòa nhưng anh Đặng Kim G cố tình không đến Tòa án, không có văn bản thể hiện ý kiến của anh G có xác nhận của chính quyền địa phương nơi anh G đang sinh sống gửi Tòa án.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đều tuân thủ theo quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà.

Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Kim G là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Đặng Kim G.

Về nội dung vụ án: [1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Đặng Kim G kết hôn với nhau có đăng ký ngày 27/01/2015 tại Ủy ban nhân dân xã V L, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đây là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống giữa chị Nguyễn Thị S và anh Đặng Kim G không tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ nhau cùng nhau chia sẻ thực hiện công việc trong gia đình. Giữa chị S và anh G đều bất đồng về suy nghĩ cũng như lối sống, hành động đều trái ngược nhau, do đó hai bên không quan tâm, không có trách nhiệm và nghĩa vụ với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ 11/2016 đến nay. Anh Đặng Kim G không đến Tòa án tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, không có mặt tại phiên Tòa chứng tỏ anh G bỏ mặc, không quan tâm đến chị S thể hiện không thiện chí trong việc cải thiện tình trạng hôn nhân đang mâu thuẫn trong khi chị S xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh G, kiên quyết xin ly hôn anh G. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị S và anh G đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị S, xử cho chị S được ly hôn anh G.

[2]. Về quan hệ con chung: Chị S và anh có một con chung là Đặng L A, sinh ngày 19/7/2016. Quan điểm của chị xin nuôi con Đặng L A và yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con chung theo luật, xét thấy cháu Đặng L A đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, cần xử giao con Đặng L A, sinh ngày 19/7/2016 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh G cấp dưỡng nuôi con cùng chị S 1.500.000 đồng/ 1 tháng là phù hợp với quy định tại điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014

[3]. Về quan hệ tài sản và nợ chung chị S khai: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh G không có văn bản nào gửi Tòa thể hiện quan điểm của mình về phần tài sản và không có lời khai về phần tài sản, không có mặt tại phiên tiếp cận chứng cứ công khai và hòa giải, tại phiên Tòa. Do đó phần tài sản Tòa án không giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu chia tài sản phải thực hiện thủ tục khởi kiện theo quy định chung của pháp luật tố tụng dân sự. Tòa án sẽ thụ lý giải quyết bằng một vụ án khác.

[4]. Về án phí: Chị S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, anh G phải chịu án theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị S và anh Đặng Kim G có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Đặng Kim G. Về quan hệ con chung: Xử giao con Đặng L A, sinh ngày 19/7/2016 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đặng Kim G phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Đặng L A mỗi tháng từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không phải giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị S phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh G phải nộp án phí cấp dưỡng theo luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Đặng Kim G.

2. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Đặng Kim G có một con chung là Đặng L A, sinh ngày 19/7/2016. Xử giao con Đặng L A, sinh ngày 19/7/2016 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đặng Kim G phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Đặng L A 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/ tháng, kể từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh G có quyền

thăm nom con chung. Chị S và anh G có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Tòa án không giải quyết về phần tài sản. Khi nào chị S và anh G có yêu cầu chia tài sản phải thực hiện thủ tục khởi kiện theo quy đinh chung của pháp luật tố tụng dân sự, Tòa án sẽ thụ lý và giải quyết bằng vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị S đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0008370 ngày 20 tháng 7 năm 2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Chuyển số tiền chị S đã nộp tạm ứng 300.000 đồng sang tiền án phí. Anh Đặng Kim G phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đặng Kim G có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải
- Các đương sự
- UBND xã V L
- PKT Giám đốc.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh